

BẢN ĐỒ VIỆT NAM

V1. Trung du và miền núi phía Bắc

02. Hà Giang
04. Cao Bằng
06. Bắc Kạn
08. Tuyên Quang
10. Lào Cai
11. Điện Biên
12. Lai Châu
14. Sơn La
15. Yên Bái
17. Hoà Bình
19. Thái Nguyên
20. Lạng Sơn
24. Bắc Giang
25. Phú Thọ

V2. Đồng bằng sông Hồng

01. Hà Nội
22. Quảng Ninh
26. Vĩnh Phúc
27. Bắc Ninh
30. Hải Dương
31. Hải Phòng
33. Hưng Yên
34. Thái Bình
35. Hà Nam
36. Nam Định
37. Ninh Bình

V3. Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung

38. Thanh Hoá
40. Nghệ An
42. Hà Tĩnh
44. Quảng Bình
45. Quảng Trị
46. Thừa Thiên Huế
48. Đà Nẵng
49. Quảng Nam
51. Quảng Ngãi
52. Bình Định
54. Phú Yên
56. Khánh Hoà
58. Ninh Thuận
60. Bình Thuận

V4. Tây Nguyên

62. Kon Tum
64. Gia Lai
66. Đắk Lắk
67. Đắk Nông
68. Lâm Đồng

V5. Đông Nam Bộ

70. Bình Phước
72. Tây Ninh
74. Bình Dương
75. Đồng Nai
77. Bà Rịa-Vũng Tàu
79. TP Hồ Chí Minh

V6. ĐB sông Cửu Long

80. Long An
82. Tiền Giang
83. Bến Tre

84. Trà Vinh

86. Vĩnh Long
87. Đồng Tháp
89. An Giang

91. Kiên Giang

92. Cần Thơ
93. Hậu Giang
94. Sóc Trăng

95. Bạc Liêu

96. Cà Mau



* Theo quy định của Nghị định 92/NĐ-CP ngày 7 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ, vùng Đông Bắc và vùng Tây Bắc được quy hoạch lại thành vùng mới có tên gọi là Trung du và miền núi phía Bắc; vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ được quy hoạch lại thành vùng mới có tên gọi Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung; Quảng Ninh được chuyển từ vùng Đông Bắc về Đồng bằng sông Hồng; Ninh Thuận và Bình Thuận chuyển từ Đông Nam Bộ về Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung.

** Trong các biểu số liệu các Vùng 1, Vùng 2, ..., đến Vùng 6 được viết tắt tương ứng là V1, V2, ..., V6.